

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2018

Số:09 /2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT VIỆC
YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1256/2017/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu

- **Anh Tạ .X. N**, sinh năm: 1979.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Số 27, ngõ 71, N Đ, ĐĐ, Hà Nội.

- **Chị Đinh. T. H. Th**, sinh năm: 1982.

Đăng ký hộ khẩu thường trú : Số 27, ngõ 71, N Đ, ĐĐ, Hà Nội.

Hiện cư trú tại: Xóm A T 2, xã X A, huyện Y L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Anh Tạ .X . N và chị Đinh. T. H .Th

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Tạ .X .N và chị Đinh .T. H .Th xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và được UBND phường N Đ, quận ĐĐ, Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 09/12/2013. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau và vợ chồng đã sống ly thân nhau mỗi người một nơi từ tháng 10/2016 cho đến nay. Nay anh N, chị Th xác nhận tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

Về con chung: Anh N, chị Th xác nhận có 01 con chung là Tạ Tr H (nam), sinh ngày 26/8/2014. Giao cho chị Th trực tiếp nuôi cháu Tạ Tr H. Ghi nhận sự tự nguyện của anh N cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng là 2.000.000đồng.

Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung(động sản và bất động sản): Anh N, chị Th xác nhận không có tài sản gì chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về Nợ: Anh N, chị Th không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh N chịu cả 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh N đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006640 ngày 26 tháng 12 năm 2017. Anh N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường N Đ, ĐĐ, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đặng Thị Hương